

## **KẾ HOẠCH**

### **Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Huyện Nam Đông năm 2022**

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;
- Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;
- Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;
- Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước;
- Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước;
- Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển Đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 định hướng 2030;
- Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương;

- Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 2.0;

- Quyết định số 1726/ QĐ-BTTTT ngày 12/10/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”;

- Công văn Số 3570/BTTTT-THH-ATTT ngày 16/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022;

- Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 20/02/2020 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế 2.0;

- Kế hoạch hành động số 70/KH-UBND ngày 30/3/2019 của UBND tỉnh về Thực hiện Nghị Quyết 17/NQ-CP của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

- Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 27/5/2020 của UBND tỉnh Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh Phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai chương trình chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;

- Kế hoạch số 367/KH-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2022.

UBND huyện ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan

nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022.

## **II. MỤC TIÊU NĂM 2022**

### **1. Mục tiêu chung**

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ. Triển khai thành công Chính quyền điện tử huyện.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp hoàn thiện nền tảng chính quyền điện tử huyện nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển chính quyền điện tử huyện dựa trên dữ liệu và dữ liệu mở hướng tới hình thành Chính quyền số.

- Hoàn thiện Kiến trúc ICT đô thị thông minh huyện, tạo được nền tảng cốt lõi của đô thị thông minh đáp ứng điều kiện triển khai Internet vạn vật (IoT); Xử lý dữ liệu lớn (BigData). Từng bước xây dựng phát triển các dịch vụ đô thị thông minh. Nâng cao hiệu quả của việc xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ đô thị thông minh.

- Tiến hành triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong cơ quan Nhà nước, dần hoàn thiện các Chỉ số chuyển đổi số cấp huyện và cấp xã trên cơ sở các nội dung của Quyết định số 1726/QĐ-BTTTT ngày 12/10/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **a) Mục tiêu ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử**

- 100% tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã.

- 100% tỷ lệ Cổng thông tin điện tử cấp huyện tuân thủ các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP.

- 30% tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện TTHC.

- 90% tỷ lệ DVCTT xử lý bằng hồ sơ điện tử.

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các CQNN (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- 95% tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp huyện được xử lý trên môi trường mạng.

- 90% tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

- 80% tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

- 90% tỷ lệ báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 40%-60% rút ngắn thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử.

- 100% cơ quan Nhà nước sử dụng hệ thống phần mềm dùng chung tích hợp từ cấp tỉnh đến cấp xã: Tiếp tục đánh giá nhân rộng cho cấp xã dùng chung 01 hệ thống thống nhất.

#### **b) Mục tiêu ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng đến xây dựng thành phố thông minh**

- 100% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính phủ điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền.

- 90% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

- TTHC mức độ 3 và mức độ 4 đạt 80%

- Tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 30% số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của huyện có kết nối, hỗ trợ thanh toán qua hệ thống thanh toán điện tử quốc gia PayGov.

- 60% TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI.

#### **c) Mục tiêu phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin**

- 100% tỷ lệ phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử.

- 100% tỷ lệ CQNN từ cấp huyện tới cấp xã kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- 100% hệ thống thông tin trong CQNN được phê duyệt theo cấp độ.

- 100% HTTT đã triển khai mức bảo vệ 4 lớp.

- Hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin tập trung huyện.

- Xây dựng hoàn thiện hạ tầng đảm bảo an toàn thông tin cho tất cả các hệ thống của huyện: Tiếp tục đầu tư hoàn thiện.

### **III. NỘI DUNG XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN SỐ NĂM 2022**

#### **1. Xây dựng Chính quyền số**

##### **a) Phát triển Chính quyền số**

- Ban hành các chủ trương, định hướng của huyện về chuyển đổi số, Chính quyền số.

- Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số, Chính quyền số.

- Chuyển hóa các hệ thống thông tin dùng chung trong cơ quan Nhà nước theo kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0; rà soát, bổ sung các ứng dụng còn thiếu theo quy định; chuẩn hóa, chuyển đổi, quy hoạch các hệ thống thông tin, phương thức giao tiếp; nâng cấp nền tảng tích hợp chia sẻ, liên thông của tỉnh (LGSP), tích hợp các hệ thống thông tin theo kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0 đã ban hành.

- Nâng cấp nền tảng tích hợp chia sẻ, liên thông của huyện (LGSP), tích hợp các hệ thống thông tin theo kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0 đã ban hành.

- Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc đảm bảo theo các điều kiện của các quy định mới.

##### **b) Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Nâng cấp Cổng dịch vụ công theo hướng chuẩn hóa theo các quy định mới của quốc gia; tối ưu hiệu năng; tối ưu giao diện và quy trình điện tử; số hóa dữ liệu theo hướng chuẩn hóa lưu trữ điện tử và hồ sơ điện tử; đáp ứng mô hình thí điểm mọi lúc mọi nơi không phân biệt khoảng cách địa lý.

- Chuẩn hóa nền tảng tích hợp các dịch vụ khác vào Cổng dịch vụ công thống nhất tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức; đặc biệt là tích hợp trí tuệ nhân tạo vào hệ thống nhằm tối ưu hóa quá trình xử lý, quản lý, giám sát hiệu quả chất lượng dịch vụ công; Xây dựng mô hình các trung tâm tiếp nhận dịch vụ công không phân biệt khoảng cách địa lý.

##### **c) Phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin**

- Nâng cấp hạ tầng dùng chung: Nâng cấp theo công nghệ mới; Đảm bảo tiêu chuẩn quốc gia về trung tâm dữ liệu; Triển khai hệ thống điện toán đám mây trong cơ quan Nhà nước; Đảm bảo đủ năng lực vận hành các hệ thống thông tin quan trọng của chính quyền điện tử và dịch vụ đô thị thông minh; Đảm bảo đủ năng lực lưu trữ và phát triển dữ liệu số.

- Nâng cấp hạ tầng dự phòng nóng; Xây dựng hệ thống ảo hóa và tăng cường năng lực lưu trữ đảm bảo dự phòng nóng trong trường hợp Trung tâm dữ liệu dùng chung của tỉnh bị sự cố; Đảm bảo hoạt động liên tục 24/24.

- Hệ thống giải pháp Dữ liệu lớn (Big Data) phục vụ cho việc thu thập, tổng hợp, phân tích và hỗ trợ công cụ dự báo quản lý trên nền tảng dữ liệu lớn; Đủ năng lực triển khai có toàn bộ dữ liệu toàn tỉnh và các dữ liệu thu thập, liên kết.

- Hạ tầng về an toàn thông tin: Đăng ký triển khai Trung tâm giám sát, điều hành an toàn thông tin (SOC); Xây dựng nền tảng và hệ thống quy chuẩn đảm bảo an toàn thông tin phục vụ chuyển đổi số đến 2030.

#### **d) Phát triển nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT**

- Bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin các cơ quan Nhà nước theo Khung chương trình chuyển đổi số của tỉnh.

- Tiếp tục tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan Nhà nước trong chuyển đổi số.

- Triển khai đề án phát triển Công nghiệp công nghệ thông tin để đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội.

- Tập huấn nâng cao kiến thức về nhận thức chuyển đổi số cho cán bộ Lãnh đạo các cấp.

#### **đ) Phát triển dịch vụ Đô thị thông minh**

- Hoàn thiện hệ thống camera tại các vùng trọng điểm ngập lụt và một số tuyến quan trọng trên địa bàn huyện.

- Xây dựng hoàn thiện nền tảng số, hoàn thiện và phát triển dịch vụ đô thị thông minh các lĩnh vực: Giáo dục, Y tế, Du lịch, Văn hóa, Giao thông, Môi trường.

### **2. Xây dựng Kinh tế số**

- Ban hành các chủ trương, định hướng của về phát triển kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, phổ biến về kinh tế số trên các phương tiện thông tin và ở các cấp. Tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị cho các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tài chính, ngân hàng trong huyện về chuyển đổi số kinh tế số.

- Tổ chức, nhân sự và mạng lưới doanh nghiệp kinh tế số.

- Hoàn thiện hạ tầng và nền tảng số.

- Phát triển doanh nghiệp công nghệ số và thúc đẩy hoạt động kinh doanh

số, thương mại điện tử. Khuyến khích sử dụng các công nghệ nền tảng mới trong các doanh nghiệp.

- Triển khai hỗ trợ công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng của các doanh nghiệp.

- Triển khai hỗ trợ các chương trình đào tạo và phát triển nhân lực Kinh tế số.

- Xây dựng doanh nghiệp mẫu về chuyển đổi số để làm các mô hình mẫu cho các doanh nghiệp học hỏi và nhân rộng.

### **3. Xây dựng Xã hội số**

- Ban hành các chủ trương, định hướng về phát triển xã hội số và chuyển đổi số cho người dân.

- Xây dựng và ban hành các quy định, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án về phát triển xã hội số, chuyển đổi số cho người dân

- Tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số và xã hội số trên các phương tiện thông tin và ở các cấp.

- Xây dựng Xã/Hợp tác xã mẫu về chuyển đổi số để làm các mô hình cho các xã khác học hỏi và nhân rộng.

## **IV. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN**

### **1. Kinh phí**

- Ngân sách Nhà nước.

- Nguồn xã hội hóa.

- Các nguồn hợp pháp khác.

### **2. Danh mục các văn bản, nhiệm vụ, chương trình, dự án năm 2022**

*Kèm theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2.*

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng HĐND và UBND huyện**

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các quy định, chính sách để tạo giải pháp đảm bảo môi trường pháp lý trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan Nhà nước trên địa bàn; xây dựng kế hoạch đào tạo nâng cao năng lực cán bộ chuyên trách CNTT đảm bảo mục tiêu phát triển của các ngành, địa phương.

- Tham mưu, đề xuất UBND huyện điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch hoặc giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tham mưu các phương án để huy động các nguồn lực xã hội tham gia xây dựng Chính quyền điện tử và dịch vụ Đô thị thông minh.

## **2. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện**

- Trên cơ sở nguồn vốn ngân sách địa phương, cân đối, bố trí lồng ghép nguồn vốn đầu tư các chương trình dự án hàng năm để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Bố trí kinh phí duy trì trang thông tin điện tử các đơn vị cấp xã, kinh phí thuê dịch vụ, kinh phí triển khai ứng dụng và phát triển CNTT theo đề xuất của các đơn vị, đơn vị.

## **3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương**

- Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Văn phòng HĐND và UBND huyện thực hiện Kế hoạch này; báo cáo UBND huyện tình hình triển khai Kế hoạch khi có yêu cầu (thông qua Văn phòng HĐND và UBND huyện).

- Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận một cửa hiện đại cấp xã;

- Bố trí kinh phí duy trì Trang thông tin điện tử cấp huyện; Đầu tư trang thiết bị Bộ phận Một cửa hiện đại các xã, thị trấn.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai chuyển đổi số của ngành, đơn vị, địa phương.

## **4. Các đơn vị cung ứng dịch vụ bưu chính công ích**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền điện tử; hỗ trợ các cá nhân, tổ chức, đặc biệt là các cá nhân, tổ chức trên địa bàn thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Đảm bảo ứng dụng CNTT trong quản lý, vận hành hoạt động cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền điện tử; kết nối, liên thông hệ thống quản lý, vận hành hoạt động cung ứng dịch vụ bưu chính công ích với Cổng dịch vụ công huyện.

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng HĐND và UBND huyện, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến bảo đảm gia tăng số lượng hồ sơ giải quyết trên môi trường mạng.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương và các đơn vị liên quan chủ



động phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- TT.Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Bru điện huyện Nam Đông;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Phụng**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG**  
*(Kèm theo Kế hoạch số: 221/KH-UBND*  
*ngày 22 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện)*

<b>STT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Năm triển khai</b>
1	Xây dựng hệ thống hộp không giấy tờ e-Cabinet	2022
2	Nâng cấp hệ thống lưu trữ hiện hành	2022
3	Nâng cấp Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành	2022
4	Dự án Phát triển chính quyền số	2022-2023
5	Xây dựng nền tảng chuyển đổi số	2022-2023
6	Dự án Triển khai mạng lưới phát thanh thông minh (Giai đoạn 1)	2021 - 2022
7	Nâng cấp hạ tầng số đáp ứng chương trình chuyển đổi số đến năm 2025 (Giai đoạn 1)	2021 - 2022
8	Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn	2022
9	Xây dựng chuyển giao phần mềm quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm chủ lực trên địa bàn	2022
10	Thúc đẩy chuyển đổi số và khai thác quyền sở hữu trí tuệ trong phát triển du lịch gắn với sản phẩm OCOP	2022-2025
11	Thúc đẩy và cung cấp, hỗ trợ sử dụng giải pháp số cho các doanh nghiệp đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế	2022
12	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Nông nghiệp và PTNT (về đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản, dịch bệnh, tài nguyên rừng...) phục vụ cho công tác quản lý và chia sẻ dữ liệu cho người dân	2022
13	Xây dựng hệ thống Quản lý Tài chính đầu tư công	2022
14	Nâng cấp, mở rộng hệ thống quản lý điều hành ngân sách	2022
15	Hệ thống thông tin quản lý và CSDL tài nguyên và môi trường	2021 - 2025

**UBND HUYỆN**